



Học tập và làm theo Bác thời gian tới, cần làm tốt 3 nhiệm vụ: học tập, làm theo và nêu gương

Ngày 12/6/2021, Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII, triển khai Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trì hội nghị. Trong phát biểu chỉ đạo hội nghị, đồng chí nhấn mạnh *trong thời gian tới, cần làm tốt 3 nhiệm vụ: học tập, làm theo và nêu gương*.

Học tập Bác là học tư tưởng, thế giới quan và nhân sinh quan cách mạng, đạo đức cách mạng và phong cách của người chiến sỹ cộng sản chân chính. Thúc đẩy việc học tập Bác trở thành lối sống, nếp nghĩ, cách làm của từng cán bộ, đảng viên và người dân. Làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh thực sự thấm sâu vào đời sống xã hội, thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, cội nguồn sức mạnh to lớn để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành mọi nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Làm theo Bác là thúc đẩy, tạo chuyển biến mạnh mẽ từ "học tập" sang "làm theo", hiện thực hóa bằng những chương trình hành động cụ thể, việc làm cụ thể, thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với đề cao chức trách, đạo đức công vụ của mỗi cán bộ, đảng viên; giải quyết hiệu quả các khâu đột phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn, trên nền tảng, kim chỉ nam là tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác – Lênin trong mọi hành động. Thấm nhuần tư tưởng của Bác về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thật sự "của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân".

Nêu gương, là thực hiện đồng thời, gắn kết việc học tập với làm theo Bác và nêu gương. Phát huy hiệu quả mối quan hệ giữa ba nhiệm vụ này, trong đó đề cao vai trò, trách nhiệm tiên phong, gương mẫu với nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, mà trước hết là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên cần nghiêm túc thực hiện trách nhiệm nêu gương; người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng phải gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác để quần chúng, dân dân noi theo; phải thể hiện được tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng vì dân, vì nước; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, thật sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể, theo tinh thần Bác đã dạy: "Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền".

Kế hoạch hành động của Đảng đoàn Liên hiệp các Hội KH&KT An Giang về việc củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các hội và tổ chức thành viên

Đảng đoàn Liên hiệp các Hội KH&KT An Giang đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-ĐĐLHH ngày 22/6/2021 của Đảng đoàn Liên hiệp các Hội KH&KT An Giang về việc củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các hội và tổ chức thành viên. Mục tiêu của Kế hoạch hành động này là: Tiếp tục củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức, thu hút các hội và tổ chức thành viên mới tham gia LHH. Củng cố, phát triển tổ chức các hội thành viên theo hướng nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả hoạt động, phát triển hội viên mới. Có giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp và dịch vụ xã hội, nhận thức chính trị và đạo đức nghề nghiệp, bồi dưỡng chuyên môn

nghiệp vụ cho hội viên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên và các tổ chức thành viên. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa Liên hiệp Hội An Giang với các hội và tổ chức thành viên và giữa các tổ chức Hội thành viên với nhau để cùng phối hợp hoạt động, chia sẻ thông tin và kinh nghiệm nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống LHH.

Kế hoạch hành động qui định trách nhiệm của Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh là: Nghiên cứu, bổ sung, thực hiện Qui chế làm việc giữa LHH với các hội và tổ chức thành viên LHH. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa Liên hiệp Hội với các hội và tổ chức thành viên và giữa các tổ chức Hội thành viên với nhau để cùng phối hợp hoạt động, chia sẻ thông tin và kinh nghiệm nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống LHH. Phối hợp với các cơ quan quản lý trực tiếp các hội và tổ chức thành viên LHH để tạo điều kiện hỗ trợ công tác tổ chức, các hoạt động chuyên môn, giải quyết các khó khăn của các hội và tổ chức thành viên LHH. Liên hiệp Hội tổ chức quán triệt, phổ biến các chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước cho các hội, tổ chức thành viên và hội viên. Liên hiệp Hội tạo điều kiện để các hội và tổ chức thành viên, các hội viên tham gia công tác tư vấn & phản biện xã hội, nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống; góp phần giải quyết những bức xúc về mặt khoa học và công nghệ. Liên hiệp Hội, các hội và tổ chức thành viên LHH làm tốt công tác thông tin (qua các báo cáo sơ, tổng kết, báo cáo chuyên đề...), tăng cường chia sẻ thông tin và kinh nghiệm nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống LHH.

Hoạt động của các Hội và tổ chức thành viên LHHAG có nhiều thành tựu và còn nhiều khó khăn, bất cập

Năm 2007, Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh An Giang được thành lập với tổ chức gồm 15 Hội và tổ chức thành viên và 4.470 Hội viên. Qua gần 15 năm hoạt động (2007-2021), đã phát triển đến nay gồm 41 hội và tổ chức thành viên và hơn 14.000 hội viên; trong đó có hơn 2.000 người là đảng viên. *Qua 15 năm hoạt động (2007-2022), số hội và tổ chức thành viên tăng 2,5 lần, số hội viên tăng gần 3 lần.*

Các hội và tổ chức thành viên Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh An Giang, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình; đã có nhiều hoạt động đa dạng trên nhiều lĩnh vực chuyên môn KH&KT. Ngoài các hoạt động chuyên môn liên quan đến ngành nghề của mình, phần lớn các hội và tổ chức thành viên đều có các hoạt động như: phát triển hội viên; tham gia công tác tư vấn, phản biện xã hội; tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức KHCN, kiến thức pháp luật và chuyên ngành; tham gia thực hiện các đề án, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học; thực hiện nhiều mô hình trình diễn kỹ thuật mới nhằm ứng dụng chuyển giao KHCN; tổ chức tập huấn, hội thảo, hội nghị, tọa đàm, câu lạc bộ; ứng dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, nghiên cứu khoa học và nhiều hoạt động theo chuyên ngành nhằm phổ biến KHCN và các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước thuộc chuyên ngành của các hội và tổ chức thành viên.

Ngoài các thuận lợi đã có, hoạt động của các hội và tổ chức thành viên LHH còn có nhiều bất cập như: tổ chức của các hội và tổ chức thành viên LHH chưa thực sự đủ mạnh. Mối liên hệ giữa Thường trực Liên hiệp hội với các hội thành viên chưa chặt chẽ, chưa phát huy được sức mạnh của cả hệ thống LHH. Ít có sự hỗ trợ, quan tâm từ các cơ quan quản lý trực tiếp hội. Hoạt động của LHH và các hội thành viên còn gặp nhiều khó khăn do điều kiện cơ sở vật chất, trụ sở làm việc, kinh phí, nhân lực làm ảnh hưởng tới việc triển khai các hoạt động của các cấp hội. Hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống; công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội của các hội và tổ chức thành viên còn nhiều hạn chế, bất cập.

Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại nói trên chủ yếu là do: Một số cơ quan quản lý hội và các tổ chức thành viên còn chưa nhận thức thật đầy đủ về vị trí, vai trò của Liên hiệp Hội, các hội và tổ chức thành viên; nên chưa thực sự tạo điều kiện để các hội và tổ chức thành viên LHH hoạt động có hiệu quả hơn. Do vậy, cơ sở vật chất, điều kiện làm việc đảm bảo cho hoạt động của các hội và các tổ chức thành viên còn ở mức rất khiêm tốn, nếu không muốn nói là rất khó khăn. Những hạn chế nói trên còn có nguyên nhân chủ quan từ việc tổ chức và hoạt động của các hội và tổ chức thành viên LHH, như cơ chế phối hợp, tranh thủ sự hỗ trợ, nội dung phương thức hoạt động;... chưa đáp ứng việc thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ; một số Hội thành viên hoạt động còn hạn chế hoặc ít hoạt động.

Các Hội và tổ chức thành viên Liên hiệp các Hội KH&KT AG tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Để thực hiện tốt Kế hoạch số 10/KH-ĐDLHH ngày 22/6/2021 của Đảng đoàn Liên hiệp các Hội KH&KT An Giang về việc củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các hội và tổ chức thành viên; các hội và tổ chức thành viên cần tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các hội và tổ chức thành viên, đội ngũ trí thức trong hệ thống LHHAG, về tầm quan trọng của việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của LHHAG, các hội và tổ chức thành viên LHH; xây dựng đội ngũ trí thức, nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển KTXH, xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong thời kỳ hội nhập, CNH-HĐH và xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Các hội và tổ chức thành viên LHH phối hợp với LHH tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cũng như đạo đức nghề nghiệp đối với hội viên; động viên hội viên có nhiều đóng góp vào sự phát triển KTXH của tỉnh; cũng như đóng góp vào sự phát triển của các hội chuyên ngành, các tổ chức hoạt động KHCN và vì sự phát triển của Liên hiệp các Hội KH và KT tỉnh, các hội và tổ chức thành viên LHH. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động; nâng cao tính năng động, sáng tạo; có nhiều nội dung, hình thức hoạt động phong phú để thu hút ngày càng đông đảo các hội viên bao gồm các trí thức chuyên ngành tham gia; từng bước đưa hoạt động của các hội và tổ chức thành viên LHH theo hướng chuyên nghiệp hóa.

Các hội và tổ chức thành viên LHH đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ KH và CN vào SX và đời sống; tư vấn & phản biện xã hội góp phần giải quyết những bức xúc về mặt khoa học và công nghệ trong nhiều lĩnh vực, nhất là trong các lĩnh vực: xây dựng nông thôn mới, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển du lịch, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân... Tăng cường công tác kết nạp hội viên, thu hút nhiều trí thức chuyên ngành tham gia hội. Tổ chức sinh hoạt hội định kỳ, bầu bổ sung ban chấp hành, sơ tổng kết, tổ chức đại hội ... theo điều lệ hoạt động. Tranh thủ sự quan tâm, hỗ trợ của các cơ quan quản lý trực tiếp để được hỗ trợ về các điều kiện, nguồn lực hoạt động. Khuyến khích các hội viên tham gia đóng góp, hỗ trợ điều kiện để hội hoạt động thuận lợi và hiệu quả hơn. Tăng cường mối quan hệ hợp tác và hỗ trợ của các viện, trường, trung tâm nghiên cứu, các chuyên gia giỏi.

Kết nạp Hiệp Hội Du lịch tỉnh An Giang là thành viên Liên hiệp các Hội KH&KT An Giang và bổ sung một số ủy viên BCH

Do tình hình dịch Covid -19 diễn ra phức tạp, Thường trực Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật đã thống nhất không tổ chức Hội nghị Ban chấp hành 6 tháng đầu năm 2021, chỉ lấy ý kiến Ban chấp hành qua địa chỉ email của các ủy viên Ban chấp hành LHH về công tác tổ chức. Tổng hợp các ý kiến đóng góp về việc kết nạp Hiệp hội Du lịch tỉnh An Giang là thành viên Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang và bổ sung một số ủy viên BCH Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang Khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022; có 100% ủy viên BCH LHH thống nhất với đề nghị (48/48 UV BCH). Do đó, Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022 thống nhất ra Nghị quyết số 108/NQ-LHH ngày 24/6/2021 về công tác tổ chức. với các nội dung sau đây:

1. Ban chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022 thống nhất kết nạp Hiệp hội Du lịch tỉnh An Giang là thành viên Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang .

2. Ban chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022 thống nhất bổ sung các Ủy viên Ban chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022 như sau: Ông Phan Phạm Cảnh Toàn, Chủ tịch Hiệp hội Du lịch tỉnh; Ông Trần Quốc Tuấn, Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm, Mỹ phẩm; và Ông Phan Hồng Cường, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông là ủy viên Ban chấp hành Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022. Nghị quyết này có giá trị kể từ ngày ký ban hành. Các UVBCH, các Hội và tổ chức thành viên Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022 có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Như vậy tính đến tháng 6/2021, LHHAG có 42 hội và tổ chức thành viên. Ban chấp hành LHH AG có 1 Chủ tịch và 4 Phó Chủ tịch (có 3 PCT chuyên trách); 49 Ủy viên BCH trong đó có 9 Ủy viên Ban thường vụ.

Công tác phát triển tổ chức của LHH An Giang đạt được nhiều hiệu quả rõ nét

Năm 2007, Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh An Giang được thành lập với tổ chức gồm 15 Hội và tổ chức thành viên và 4.470 Hội viên. Qua 15 năm hoạt động (2007-2022), đã phát triển đến nay gồm 41 hội và tổ chức thành viên và hơn 14.000 hội viên; trong đó có hơn 2.000 người là đảng viên. *Qua 15 năm hoạt động (2007-2022), số hội và tổ chức thành viên tăng 2,5 lần, số hội viên tăng gần 3 lần.* 15 hội và tổ chức thành viên khi Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh An Giang mới thành lập năm 2007 là: Hội sử học, Hội Dược học, Hội Đông y, Hội Châm cứu, Hội Nữ hộ sinh, Hội điều dưỡng, Hội TMMH-RHM, Hội Dân số & Kế hoạch hóa gia đình, Trường Trung học y tế, Trung tâm Khí tượng thủy văn, Trung tâm Nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn (ĐHAG), Trung tâm nghiên cứu và PTNT (ĐHAG), Trung tâm ứng dụng tiến bộ KHCN, Trung tâm nghiên cứu sản xuất giống thủy sản, Bảo Tàng AG.

Các hội và tổ chức thành viên với các chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động đa dạng trên nhiều lĩnh vực chuyên môn KH&KT. Ngoài các hoạt động chuyên môn liên quan đến ngành nghề KHKT, phần lớn các hội và tổ chức thành viên đều có các hoạt động như: phát triển hội viên; tổ chức các hội thảo khoa học, tọa đàm, tập huấn chuyển giao KHKT; ứng dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, nghiên cứu khoa học và nhiều hoạt động theo chuyên ngành.

42 hội và tổ chức thành viên đến nay (6/2021) gồm: Hội Sinh vật cảnh; Hội Công chứng; Hội Châm cứu; Hội Kế hoạch hoá gia đình; Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Hội Điều dưỡng; Hội Luật gia; Hội Dược học; Hội Y học; Hội Thống kê; Hội Răng Hàm Mặt; Hội Nữ Doanh nhân; Hội Nữ Hộ sinh; Hội Khoa học Lịch Sử; Hội Tem; Hội Thầy thuốc trẻ; Hội Năng lượng sinh học và phát triển bền vững; Hội Làm vườn; Hội Đông y; Hiệp hội Doanh nghiệp; Hiệp hội Nghề nuôi và Chế biến thủy sản; Hiệp hội vận tải ô tô; Hiệp hội du lịch; Trung tâm Đông y – châm cứu; Trung tâm Tạo nguồn nhân lực và Phát triển cộng đồng; Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển công nghiệp; Trung tâm Khuyến nông; Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm, Mỹ phẩm; Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp; Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nông thôn; Trung tâm Công nghệ sinh học; Trung tâm Giống Thủy sản; Trường Trung cấp Kỹ thuật công nghệ; Trường Chính trị Tôn Đức Thắng; Trường Cao đẳng Y tế; Bảo Tàng An Giang; Đoàn Luật sư; Chi cục Phát triển nông thôn; Ban quản lý Di tích Văn hóa Óc Eo; Trung tâm Khí tượng – Thủy văn AG.

Liên hiệp Hội sơ kết công tác thi đua trong 6 tháng đầu năm 2021 của Khối thi đua 10 gồm 18 thành viên

Năm 2021, Liên hiệp Hội đảm nhận nhiệm vụ Khối trưởng Khối thi đua các tổ chức CTXH- xã hội nghề nghiệp (Khối 10). Thường trực LHH đã tổ chức hội nghị Ký kết giao ước Thi đua Khối vào ngày 12/3/2021 gồm 18 thành viên, thông qua Kế hoạch phát động thi đua năm 2021, Quy chế thi đua - khen thưởng. Do tình hình dịch Covid phức tạp, nên Thường trực LHH không tổ chức Hội nghị sơ kết Thi đua 6 tháng đầu năm của Khối, chỉ tổng hợp các báo cáo của 18 tổ chức thành viên, sau đó gửi báo cáo sơ kết thi đua của Khối 10 đến các thành viên trong Khối. Phần lớn các hoạt động chuyên môn của các thành viên trong Khối bị ảnh hưởng dịch Covid, do đó hưởng ứng hoạt động thi đua trong Khối, hay các phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động cũng bị hạn chế. Để tiếp tục lan tỏa phong trào thi đua trong Khối và cấp tỉnh, Liên hiệp Hội tiếp tục tuyên truyền kế hoạch và phát động thi đua, đã và đang tích cực vận động hội viên tham gia các phong trào thi đua yêu nước, nêu gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn (2016-2020); Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM theo chủ đề năm 2021 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM về ý chí, tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” bằng nhiều hình thức kết hợp với các phong trào thi đua khác như cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh, toàn dân bảo vệ an ninh, tổ quốc; năm dân vận khéo,... Hướng dẫn thực hiện *Quy chế 03 do UBND tỉnh ban hành về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh An Giang*. Trong 6 tháng đầu năm, riêng Liên hiệp Hội đã nhận được 06 Bằng khen gồm: 02 tập thể và 04 cá nhân; UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự năm 2020”; “Cơ quan, đơn vị, Doanh nghiệp” đạt văn hoá năm 2020.

Liên hiệp hội đề xuất một số giải pháp chủ động ứng phó dịch Covid 19 dự báo còn kéo dài

Triển vọng tăng trưởng kinh tế của tỉnh những tháng cuối năm có nhiều yếu tố rủi ro, thách thức; dịch Covid-19 trong nước/trong vùng còn diễn biến phức tạp, khó lường; năng lực nội tại của nền kinh tế thấp, phụ thuộc vào khu vực nông nghiệp; rủi ro về thiên tai (lũ lụt, sạt lở...), dịch bệnh; đời sống nhân dân và hoạt động kinh

doanh còn nhiều khó khăn... Trong đó, việc ứng phó, ngăn chặn, kiểm soát thành công dịch Covid-19 trong tỉnh là nhân tố quan trọng, có vai trò quyết định tới tăng trưởng kinh tế.

Với với cú huých của đại dịch Covid-19 và phát triển của công nghệ 4.0 đã và đang tạo cơ hội cho quá trình chuyển đổi số, thúc đẩy nhanh chuyển đổi số. *Đề nghị tỉnh sớm thực hiện Chương trình hành động về phát triển kinh tế số, chuyển đổi số ở An Giang.* Ngành KH&CN, thông tin truyền thông cần hỗ trợ chuyển đổi số đối với một số ngành, lĩnh vực có điều kiện, đặc biệt là khu vực doanh nghiệp. Ứng dụng và phát triển công nghệ mới, ưu tiên công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, in 3D, Internet kết nối vạn vật, an ninh mạng, năng lượng sạch, công nghệ môi trường để chuyển đổi, nâng cao năng suất, hiệu quả nền kinh tế; hỗ trợ thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, sản xuất thông minh, các mô hình sản xuất kinh doanh mới, kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử; hỗ trợ xây dựng hạ tầng kinh tế số.

Ngành giáo dục cần có *kế hoạch chủ động hơn trong bối cảnh dịch COVID* dự đoán còn kéo dài ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả dạy và học của GV và HS như: kế hoạch dạy và học trực tuyến khả thi cho tất cả các trường học, địa bàn và tất cả HS trong tỉnh; bồi dưỡng kỹ năng dạy trực tuyến cho GV và học trực tuyến của HS; xây dựng quy chế tổ chức lớp học trực tuyến; chuyển đổi số các bài giảng, tài liệu giảng dạy phục vụ dạy trực tuyến; kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến; tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy trực tuyến cho các trường học trong tỉnh/nhất là các xã vùng sâu/xa/biên giới/dân tộc... Khoa sư phạm Trường ĐHAG bổ sung nội dung kỹ năng dạy trực tuyến cho SV. Ngành công thương cần chủ động xây dựng và phát triển sản phẩm giao dịch thương mại-nông thủy sản để chủ động cung cấp thông tin cho nông dân và doanh nghiệp tiêu thụ nông thủy sản; không để bị động, kêu gọi “giải cứu” trong bối cảnh xuất khẩu và đầu ra của nhiều mặt hàng nông thủy sản dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn khi dịch Covid 19 kéo dài.

Hội Luật gia phát triển tổ chức, tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật, tư vấn pháp lý

6 tháng đầu năm 2021, Hội Luật gia đã phát triển thêm được 06 Chi hội trực thuộc ở ngành và cấp xã, gồm: Chợ Mới: 03 (xã Long Điền A, xã Long Điền B và xã Long Kiên); Tp Châu Đốc 02 Chi hội (xã Vĩnh Ngươn và xã Vĩnh Mỹ), Tịnh Biên 01 chi hội (Đài truyền thanh Huyện) và kết nạp được 153 hội viên mới, gồm: Thoại Sơn: 58; Chợ Mới: 65, HLG TP Châu Đốc: 19; Tịnh Biên: 10; Châu Thành 01. *Qua đó, nâng tổng số hội viên trong toàn tỉnh là 1.826.* Các hội Luật gia tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và các chi hội Luật gia trực thuộc trong tỉnh đã tham gia đóng góp ý kiến 218 văn bản (tăng 24% so cùng kỳ năm 2020); thẩm định, rà soát, kiểm tra 323 văn bản quy phạm pháp luật hoặc có nội dung liên quan quy phạm pháp luật (tăng 382% so cùng kỳ năm 2020). Các cấp hội đã tổ chức được 1190 cuộc với 52.551 lượt người tham dự. Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, các văn bản pháp luật phòng, chống Covid-19,... Các Hội cấp huyện phối hợp Đài truyền thanh phát thanh: 282 lần; biên soạn, cấp phát: 22.503 tài liệu (trong đó: HLG huyện Châu Phú: 15.5000; Chi hội Luật gia Sở Tư pháp: 3.700; HLG Long Xuyên: 3.500; HLG huyện Tri Tôn: 120; HLG Thoại Sơn: 983; HLG Châu Đốc: 750; HLG huyện An Phú: 200)

Trung tâm tư vấn pháp luật Tỉnh hội giải chuyên đề “Câu chuyện pháp luật” trên Đài truyền thanh TP Long Xuyên. Trợ giúp pháp lý 47 vụ việc liên quan đến pháp luật về hình sự, dân sự, hôn nhân - gia đình và đất đai; Chi hội Luật gia Sở Tư pháp tư vấn pháp luật 130 lượt; HLG Thoại Sơn (626 vụ, việc). Hướng dẫn, tham mưu xử lý đơn và tư vấn lưu động tại 73 khóm, ấp thuộc phường, xã với 485 vụ, việc; HLG Tp Châu Đốc (104 vụ, việc), HLG huyện Chợ Mới (67 vụ, việc); HLG huyện Châu Phú (48 vụ, việc); trợ giúp pháp lý Hội Luật gia Tp Long Xuyên: 593 vụ, việc; Chi hội Luật gia Sở Tư pháp: 118 vụ, việc). Các cấp Hội trong tỉnh tham gia tư vấn giải quyết, khiếu nại ở cơ sở 178 vụ, việc. Hội Luật gia tỉnh An Giang đã tổng hợp, báo cáo danh sách các Luật gia tham gia ứng cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, đã có 485 Luật gia đủ điều kiện ứng cử, trong đó có: 02 Luật gia tham gia ứng cử Đại biểu Quốc hội khóa XV; 07 Luật gia tham gia ứng cử Đại biểu HĐND cấp tỉnh, 55 Luật gia tham gia ứng cử Đại biểu HĐND cấp huyện và 421 Luật gia tham gia ứng cử Đại biểu HĐND cấp xã. Tổ chức Lễ trao Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển Hội Luật gia Việt Nam” cho 07 cán bộ, hội viên sinh hoạt tại Chi hội Đoàn Luật sư An Giang trực thuộc tỉnh Hội An Giang.

Hội Công chứng viên bầu bổ sung BCH và triển khai đồng bộ cơ sở dữ liệu công chứng đến hội viên

Hội Công chứng đã phối hợp với Hội công chứng tỉnh Cà Mau, Đồng Tháp tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng năm 2021 tại tỉnh Cà Mau nhằm bồi dưỡng những điểm mới của quy định pháp luật phù hợp với

thực tế hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng; thông tin đến các tổ chức hành nghề công chứng và các hội viên những nội dung, ý kiến chỉ đạo từ Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hiệp hội công chứng viên Việt Nam và Sở Tư pháp như quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố; hướng dẫn cách ghi mẫu lời chứng, phòng chống dịch Covid – 19... Ban chấp hành đã chủ động, linh hoạt ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động. Ngoài việc tổ chức họp định kỳ theo quy định, các hình thức trao đổi công việc khác như Email, Zalo được sử dụng thường xuyên thực hiện mục đích nhanh chóng, tiết kiệm, hiệu quả và phòng, chống dịch Covid - 19. Tham gia đoàn thanh tra đột xuất và Đoàn thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng, chứng thực do Sở Tư pháp tổ chức tại Văn phòng công chứng Long Xuyên, Văn phòng công chứng Nguyễn Thúc Tân và Văn phòng công chứng Hoàng Gia. Triển khai đồng bộ và có hiệu quả Cơ sở dữ liệu công chứng đến hội viên; Tích cực tuyên truyền đến các công chứng viên và các tổ chức hành nghề công chứng về việc thực hiện Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng; Ngoài ra, Hội đã cùng với Sở kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai Cơ sở dữ liệu công chứng đảm bảo CSDL được sử dụng thông suốt, hiệu quả. Theo báo cáo của các tổ chức hành nghề công chứng, trong kỳ báo cáo từ ngày 01/01 đến ngày 31/5/2021, tổng số việc công chứng 59.100 việc: Trong đó, số việc công chứng của Phòng công chứng là 5.404 việc, Văn phòng công chứng là 53.696 việc. 06 tháng đầu năm, tổng thu của Hội là 194.368.000đ; tổng chi là 66.969.000đ, kinh phí tồn hiện tại của Hội là 127.399.000đ.

Đoàn Luật sư bào chữa miễn phí cho các đối tượng thuộc diện trợ giúp pháp lý và thực hiện các dịch vụ pháp lý, tư vấn pháp luật

Trong 06 tháng đầu năm 2021, các tổ chức hành nghề Luật sư và văn phòng Đoàn Luật sư đã thực hiện tư vấn và bào chữa miễn phí cho 55 đối tượng thuộc diện thụ hưởng, chính sách trợ giúp pháp lý theo Luật trợ giúp pháp lý năm 2017. Ban Kiểm tra, giám sát và bảo vệ quyền lợi Luật sư đã hòa giải thành 04/06 đơn. Ban Chủ nhiệm cử 03 người tập sự đủ điều kiện dự thi hết tập sự đợt II/2020, kết quả đạt 01. Ban Hướng dẫn tập sự đã tổ chức được 01 cuộc họp với 22 Người tập sự vào Quý I/2021 để kiểm tra việc tập sự, hướng dẫn và thông tin kinh nghiệm ôn tập để chuẩn bị dự thi hết tập sự. Ban Chủ nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho Luật sư do Tiến sĩ Luật sư Phan Thông Anh, UVHĐLS toàn quốc báo cáo với chủ đề “Kỹ năng Luật sư trong quản lý và tuân thủ pháp luật khi hành nghề Luật sư và Kỹ năng đàm phán trong mua bán tài sản là bất động sản”. BCN đã dự thảo Quy chế làm việc của Ban Chủ nhiệm nhiệm kỳ 2018 – 2023. Trong cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, nhiệm kỳ 2021 – 2026, có 02 Luật sư tham gia ứng cử Đại biểu Hội Đồng Nhân Dân tỉnh, kết quả nhiệm kỳ 2021 – 2026 Đoàn Luật sư không có đại biểu trúng cử. Phân công Ban nghiệp vụ chuyên môn thu nhập, tập hợp ý kiến phản ánh của Luật sư gặp khó khăn trong quá trình gặp Bị can tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ban Chủ nhiệm đã nhận được dự thảo Văn bản kiến nghị và đã ký trình các cơ quan Tổ tụng tỉnh, Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

Hội Đông y các cấp tăng cường khám chữa bệnh cho nhân dân trong đại dịch Covid 19.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, HĐY các cấp đã tổ chức khám chữa bệnh được 1.530.582 lượt, tăng 49,8% so cùng kỳ. Trong đó, chữa bệnh không dùng thuốc 535.232 lượt, chiếm 35% số lần KCB, tăng 62,7% so cùng kỳ năm 2020. Trồng 685.126 m² cây dược liệu: Nghệ, Gừng, Ngải các loại, Nhàu, Đinh Lăng, Dừa Cạn, Ké Đầu Ngựa, Dền Xay, Dầu Tầm, Ích Mẫu, Kinh Giới, Tía Tô, Hoắc Hương, É Tía, Thuốc Cứu, ... Tranh thủ thời gian giãn cách xã hội PCD Covid-19, các tổ đội dược liệu tranh thủ kiểm tra phòng chống thấm dột kho cơ sở, hong phơi chống ẩm mốc dược liệu, sưu tầm cây dược liệu chữa bệnh mùa mưa lũ. Lượng dược liệu nhập kho 1.460.220 kg; trong đó, thu hoạch từ vườn thuốc 325.395 kg, chiếm 22,28%; sưu tầm 1.164.778 kg dược thảo các loại. Tổng số thuốc các loại đã cấp: 7.217.223 thang, tăng 84,5% so cùng kỳ; thuốc cao đơn điều trị tại phòng chẩn trị đông y đạt 143.164 kg, tăng 44,6% so cùng kỳ; trong đó, thuốc tán 27.915 kg, thuốc tiêu 45.204 kg, thuốc tễ 21.136 kg, thuốc nước 48.446 lít. Việc sử dụng sản phẩm cao đơn hoàn toàn tự túc trong thời gian giãn cách xã hội đã giúp người bệnh an tâm chữa bệnh tại nhà.

Hội đã trao đổi với Viện Y dược học dân tộc TP. Hồ Chí Minh về tập huấn (có kiến tập) sản xuất thuốc hoàn cho cán bộ hội viên; thống nhất với Huyện Hội Châu Thành tập huấn chuyên môn cho Hội viên Huyện Hội Châu Thành. Hội thảo thừa kế tâm đắc chuyên đề Tỳ-Thận năm 2021 đã nhận được 80 bài tham luận. Tổ chức tập huấn điều hành HĐY cơ sở năm 2021 cho các HĐY thành viên với 129 hội viên là chủ tịch, phó chủ tịch Hủy cấp xã, cấp huyện tham gia. Tập huấn đã quán triệt Điều lệ Hội Đông y khoá VI (được ban hành theo Quyết định 141/QĐ-

HĐY, ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh) và các Quy chế hoạt động của Hội cho Hội Đông y cơ sở. Kết hợp với Ngành Y tế và các ngành chức năng cùng cấp rà soát những trường hợp đang hành nghề khám chữa bệnh bằng Đông y trên địa bàn. Tỉnh Hội đã đăng ký 03 mô hình “Dân vận khéo năm 2021” với Ban Dân vận Tỉnh ủy trên cơ sở các mô hình đăng ký của HĐY thị xã Châu Đốc, HĐY huyện Châu Thành.

Hội Kế hoạch hóa gia đình tăng cường tuyên truyền SKSS/KHHGD/SKTD vị thành niên, thanh niên tại các cơ sở trên địa bàn tỉnh

Hội Kế hoạch hóa gia đình các cấp đã phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh, Phòng Dân số - KHHGD các huyện, thị, thành phố, các ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan truyền thông tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác Dân số - KHHGD được 50 cuộc, có trên 1.000 người tham dự. Thực hiện được 20 cuộc tuyên truyền tư vấn nâng cao nhận thức chuyển đổi hành vi cho lãnh đạo, các ban, ngành, đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân trong cộng đồng, các bậc cha mẹ, thầy cô giáo về SKSS/KHHGD/SKTD vị thành niên, thanh niên tại cơ sở. Hội đã tổ chức hơn 100 cuộc nói chuyện chuyên đề về SKSS-VTN, tổ chức giao lưu tìm hiểu về các bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV/AIDS, phòng tránh có thai ngoài ý muốn và giới thiệu các biện pháp tránh thai cho vị thành niên, kỹ năng sống....Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (khoa SKSS) và các đoàn thể tổ chức được 60 cuộc tuyên truyền, tư vấn về tác hại của phá thai, phá thai không an toàn và những hậu quả của việc phá thai không an toàn. Đề nghị các tuyên truyền viên, cộng tác viên trực tiếp tư vấn về SKSS vận động đối tượng không phá thai để lựa chọn giới tính, thực hiện tốt Đề án can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Cung cấp kiến thức được 80 cuộc cho các bà mẹ biết để tham gia thực hiện Sàng lọc trước sinh và sơ sinh, tự chăm sóc trước khi sinh, thực hiện chế độ khám thai, tiêm phòng uốn ván, uống viên sắt phòng chống thiếu máu, ăn uống dinh dưỡng đủ lượng, đủ chất cho thai phát triển tốt.

Để góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác Dân số - KHHGD năm 2021, các cấp hội đã tham gia thực hiện các mô hình, đề án như: đề án can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh và mô hình tư vấn kiểm tra sức khỏe tiền hôn nhân. Ngoài ra Tỉnh Hội còn phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD thực hiện dự án XHH và TTXH các PTTT trong toàn tỉnh. Kết quả đạt được 6 tháng đầu năm 2021: Đình sản: 195 người; Đặt vòng tránh thai: 9.824 người; Thuốc cấy tránh thai: 105 người. Duy trì và vận động mới các biện pháp: Thuốc viên tránh thai: 104.682 người, Thuốc tiêm tránh thai: 11.433 người, Bao cao su tránh thai: 36.512 người.

Hội Dược học tư vấn cho người dân sử dụng thuốc hợp lý, an toàn tại nơi công tác hoặc nơi hành nghề.

Hội Dược học tăng cường tuyên truyền kiến thức pháp luật liên quan đến hành nghề dược; triển khai Thông tư 08/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Nguyên tắc đạo đức hành nghề dược đến hội viên. Hội viên tham gia tập huấn văn bản pháp luật, chấp hành các quy định của pháp luật về hành nghề dược, an toàn lao động, phòng chống dịch bệnh; giáo dục đạo đức nghề nghiệp, tiếp tục thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid-19 đến hội viên qua kênh thông tin mạng, (mail, zalo). Hội viên thực hiện tư vấn cho người dân sử dụng thuốc hợp lý, an toàn tại nơi công tác, hoặc nơi hành nghề. Vận động hội viên tham gia đóng góp vào Quỹ vaccin phòng chống Covid-19 qua tin nhắn điện thoại. Đã tập hợp được đội ngũ trí thức ngành dược, quan tâm, đồng viên hội viên phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trong điều kiện khó khăn của địa phương hiện nay thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19, góp phần xây dựng ngành y tế An Giang ngày càng lớn mạnh. Mặc dù được Hội Dược học Việt Nam, Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh và Sở Y tế hướng dẫn, hỗ trợ và giúp đỡ; nhưng Hội DH là tổ chức xã hội nghề nghiệp tự nguyện chưa được UBND tỉnh công nhận “Hội đặc thù”, còn phải tiếp tục tự túc kinh phí để duy trì hoạt động, một số cán bộ hội viên chưa nhiệt tình. Đa số ủy viên Ban chấp hành Hội dược học tỉnh làm công tác hội kiêm nhiệm nên hạn chế thời gian tham gia công tác Hội. Các Chi Hội ít tổ chức họp định kỳ.

Hội Răng hàm mặt truyền truyền Luật khám chữa bệnh theo quy định mới đến các hội viên

Hội RHM tiếp tục tuyên truyền giáo dục cho hội viên về luật khám chữa bệnh, các quy định mới về hành nghề y tế tư nhân và các vấn đề liên quan trong hoạt động khám chữa bệnh trong chuyên khoa RHM; hướng dẫn phòng tránh dịch COVID-19 cho hội viên. Hội thường xuyên gửi cập nhật các thông tin về đào tạo, pháp luật

liên quan cho hội viên; tham dự các Hội nghị chuyên ngành RHM để cập nhật nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân trong khám và điều trị chuyên khoa RHM như: Hội nghị khoa học kỹ thuật do Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Tp.Hồ Chí Minh tổ chức trực tuyến vào thứ 5 hàng tháng. Ban Chấp Hành Hội Răng Hàm Mặt An Giang nhiệm kỳ III, tích cực tham gia học tập, nghiên cứu khoa học. Trong năm 2021, hội có 2 đề tài nghiên cứu lĩnh vực chuyên khoa RHM đã trình đề cương đang thực hiện: Khảo sát phản ứng của trẻ khi gãy tê nhỏ răng, khảo sát sự lành thương của nang có ghép xương và PRF. Giao lưu các Hội ngành nghề khác. Thông tin của ngành được Hội Răng Hàm Mặt An Giang được gửi qua email, Zalo nên các hội viên chóng tiếp nhận thông tin và phản hồi.

Hội khoa học Lịch sử chuẩn bị tổ chức nhiều hội thảo khoa học và xuất bản sách tư liệu lịch sử

Hội KHLS phối hợp với Huyện ủy và UBND huyện Thoại Sơn tổ chức hội thảo khoa học: “*Thoại Ngọc Hầu Nguyễn Văn Thoại với những dấu ấn văn hóa – lịch sử để lại trên vùng đất Thoại Sơn*” và có trên 150 đại biểu tham dự. Hội đã thông báo mời viết tham luận cho hội thảo khoa học nhân vật lịch sử “*Lê Triệu Kiết- Bí thư Chi bộ đầu tiên xã Kiến An*” và có 43 bài tham luận gửi đến. Dự kiến hội thảo cuối tháng 5/2021, do dịch bệnh nên chưa thực hiện. Đã tổ chức đi khảo sát điền dã, nghiên cứu thực tế tại cù lao Dài xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long về gia thế của bà Châu Thị Tế (phu nhân của Thoại Ngọc Hầu Nguyễn Văn Thoại), đề chuẩn tổ chức hội thảo khoa học “*Nhân vật lịch sử Châu Tế*” vào quý III/2021, thư mời viết bài đã phát đi. Hoàn chỉnh thủ tục in bộ sách “*Văn học dân gian tỉnh An Giang*” 1000 quyển, phát hành trong quý III/2021. Xuất bản 02 đầu sách: *Di tích đình Bình Thủy, Di tích đình Bình Mỹ*, mỗi đầu sách in 500 cuốn. Đang làm thủ tục xin xuất bản sách “*Lịch sử hình thành và phát triển Trường THPT Huỳnh Thị Hương*”.

Hội Bảo vệ Quyền lợi Người tiêu dùng tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hướng dẫn mua hàng, nhận biết hàng thật và hàng giả, hàng kém chất lượng trong mua sắm.

Hội đã tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật và các chính sách về bảo vệ quyền lợi NTD: Hướng ứng Ngày quyền của Người tiêu dùng Việt Nam năm 2021 với chủ đề “*Kinh doanh trách nhiệm, tiêu dùng bền vững trong thời kỳ bình thường mới*”, các hoạt động hướng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2021 sẽ bắt đầu từ mùa mua sắm cuối năm 2020 (tháng 12), được tập trung tổ chức trong tháng 3 (tháng cao điểm) và kéo dài đến hết tháng 5 năm 2021; quán triệt cho Doanh nghiệp và người lao động Nghị Quyết số 82/NQ-CP ngày 26/5/2020 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Đã treo 55 băng rôn, 110 phương tiện tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật liên quan đến bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Hướng dẫn người tiêu dùng cách thức mua hàng, các dấu hiệu nhận biết hàng thật và hàng giả, hàng kém chất lượng trong mua sắm, đặc biệt mua sắm qua online, qua các mạng xã hội (facebook, zalo,...) trên Báo An Giang, Đài PT&TH AG, Đài truyền thanh của 11 huyện, thị xã, thành phố, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và sở, ban, ngành liên quan. Các lực lượng chức năng của tỉnh đã kiểm tra đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Kết quả kiểm tra, kiểm soát 5 tháng đầu năm 2021: Kiểm tra 392 vụ (giảm 12% so cùng kỳ), phát hiện xử lý vi phạm 136 vụ (chiếm 35%); Trị giá hàng hóa vi phạm 1.472 triệu đồng (giảm 39% so cùng kỳ); Tổng thu tiền NSNN 1.227 triệu đồng (giảm 20% so cùng kỳ), cụ thể: hàng cấm phát hiện 14 vụ, xử lý tịch thu hàng hóa và xử phạt VPHC 62 triệu đồng; hàng hóa nhập lậu: phát hiện 29 vụ, xử lý tịch thu hàng hóa và xử phạt VPHC 190,529 triệu đồng; hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ: Phát hiện 16 vụ, xử lý hàng hóa vi phạm 45,45 triệu đồng; hàng giả, xâm phạm sở hữu trí tuệ: Phát hiện 17 trường hợp giả mạo nhãn hiệu. Xử phạt VPHC 121 triệu đồng, thu lợi bất hợp pháp 460 nghìn đồng và tịch thu toàn bộ hàng hóa vi phạm. Tư vấn và hướng dẫn cho người tiêu dùng tổng đài hỗ trợ người tiêu dùng 1800-6838.

Hiệp hội Doanh nghiệp có nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn và đóng góp quỹ phòng chống covid 19

6 tháng đầu năm 2021, HHDN phối hợp với Sở Công thương, Trung tâm Xúc tiến Thương mại & ĐT, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch – Đầu tư, Sở Nông nghiệp, Sở Khoa học Công nghệ, Sở Văn hóa Thể thao & Du lịch, Ban tổ chức hàng Việt Nam chất lượng cao.... thực hiện xúc tiến thương mại giúp doanh nghiệp kết nối, mở rộng thị trường; hỗ trợ DN lập hồ sơ bình chọn sản phẩm OCOP; tạo cầu nối giữa DN với cơ quan thẩm quyền hỗ trợ khó khăn cho DN,

do ảnh hưởng dịch Covid -19. HHDN tổ chức khảo sát , nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, làm cầu nối để doanh nghiệp gặp gỡ chính quyền, từng bước tháo gỡ khó khăn của doanh nghiệp, ổn định phát triển. HHDN hợp tác với Cty Atalink và triển khai thực hiện về chuyển đổi số cho các DN. Tổ chức kết nối chuỗi cung ứng sản phẩm với Atalink, có 22 DN tham gia hệ thống, tuy nhiên chưa khai thác vì DN chưa chính thức vận hành sử dụng.

HHDN vận động các DN đóng góp được 57.450.000VNĐ tiền mặt và hiện vật cho Quỹ phòng chống Covid 19. Hiệp hội DN phối hợp với Hội Liên Hiệp Phụ Nữ tỉnh, Mặt Trận Tổ Quốc tỉnh thăm và tặng quà bộ đội biên phòng tại các huyện biên giới, tặng 15.000.000đ cho khoa xét nghiệm Bệnh viện Đa Khoa Trung Tâm An Giang. Cty Cổ Phần Phát triển Du lịch An Giang đã tổ chức đoàn đi trao tặng quà cho tuyến đầu biên giới chống dịch với tổng trị giá là 30.000.000đ (Ba chục triệu đồng). Thực hiện phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, các DN An Giang đã tặng (quà tết, quà cho người nghèo, khuyết tật, hoả hoạn, sạt lở, vận chuyển thuốc nam, Nhà tình thương, nhà đại Đoàn kết với tổng chi phí là 1.155.000.000 đồng. Thực hiện Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, đã tham gia 33 chuyến Hàng Việt về Nông thôn; tham gia chương trình OCOP trong “Ngày hội sản phẩm OCOP và hàng hóa đặc trưng của các tỉnh” và “Doanh nghiệp An Giang hội nhập và phát triển”.

Hiệp hội Nghề nuôi và Chế biến thủy sản (AFA) luôn quan tâm đến phát triển thủy sản trong tỉnh

Hiệp hội phối hợp với Sở KH&CN ban hành kế hoạch tổ chức 02 lớp Kỹ thuật nuôi và cách phòng và trị bệnh cá nạng hai theo hướng an toàn chất lượng, các văn bản Luật Thủy sản và xây dựng tổ chức cơ sở Hội; Hội thảo khoa học “*Thực trạng nghề nuôi cá nạng hai và định hướng phát triển*” nhằm nâng cao nhận thức phát triển ngành nghề cho hội viên. Đã thực hiện 01 cuộc Điều tra phiếu khảo sát thu thập số liệu của các doanh nghiệp – nông dân nhằm phục vụ Hội thảo khoa học liên quan cá nạng hai (80 phiếu). Giới thiệu các Chi hội và Hội viên tham gia chuỗi liên kết giống cá tra 3 cấp và thúc đẩy thực hiện các hợp đồng giao dịch. Duy trì và vận hành tốt trang tin điện tử AFA. Lượng truy cập thông tin về tình hình thủy sản và đăng tin lên web afa.vn, trung bình 500 – 800 lượt/ngày. Hoạt động của Hiệp hội rất khó khăn vì không đủ kinh phí, ảnh hưởng của dịch Covid -19,... gây khó khăn cho việc liên kết chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ. Các hộ nuôi chưa gắn kết chặt chẽ, làm hạn chế số lượng và chất lượng để cung ứng chế biến. Kinh tế thế giới vẫn còn nhiều rủi ro và sẽ tác động đến nhu cầu nhập khẩu thủy sản toàn cầu, cạnh tranh gay gắt thủy sản cả giá và chất lượng; bảo hộ thương mại ngày càng gia tăng. Hiệp hội đã kiến nghị lên Trung ương Hội nghề cá Việt Nam, Hiệp hội cá Tra Việt Nam về việc Campuchia tạm dừng nhập khẩu sản phẩm thủy sản của Việt Nam.

Giá cá tra nguyên liệu trong 05 tháng đầu năm 2021 giá bình quân cá tra các doanh nghiệp ở mức 18.000 - 21.500 đ/kg (cỡ 800g/con). Giá cá tra giống giảm nhẹ dao động từ 21.000 – 25.000 đ/kg (30 – 50 con/kg). Tôm càng xanh giá 145.000 – 155.000 đ/kg (25 con); Lươn thịt giá 170.000 -175.000 đ/kg ; Chạch lấu giá 230.000 – 240.000 đ/kg (350g/con); cá nạng hai giá 45.000 – 47.000 đ/kg (500g/con). Tính từ đầu năm đến nay, Công ty Nam Việt đã tiêu thụ được 32.220 tấn cá nguyên liệu, bình quân 300 tấn /ngày, size cỡ 0.7-0.75 và size lớn từ 1.3-1.4 kg/con, các công ty còn lại không báo cáo.

Trung tâm Công nghệ sinh học AG tổ chức đánh giá đề tài “Nghiên cứu quy trình nuôi trồng và đánh giá hoạt tính sinh học của các giống Lan gấm (Anoetochilus sp.) phát triển tại vùng Thất Sơn, tỉnh An Giang”

Ngày 15/5/2021, Hội đồng KH&CN cơ sở tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đề tài “Nghiên cứu quy trình nuôi trồng và đánh giá hoạt tính sinh học của các giống Lan gấm (Anoetochilus sp.) phát triển tại vùng Thất Sơn, tỉnh An Giang” do ThS. Nguyễn Công Kha chủ nhiệm đề tài. Qua quá trình thực hiện nghiên cứu, đề tài đạt được những kết quả nổi bật sau: Đã thu thập được 06 giống Lan gấm từ vùng Thất Sơn, AG (AG1-AG6) và di thực 03 giống Lan gấm từ Viện Khoa học Tây Nguyên (tỉnh Lâm Đồng). Tiến hành phân tích đặc điểm hình thái học như màu sắc, dạng lá, thân và rễ thì các mẫu thu thập giống đặc điểm của loài Lan gấm và phân tích trình tự gene 18S rRNA thuộc chi Ludisia sp; 08 quy trình kỹ thuật: (1) Quy trình thuần dưỡng cây Lan gấm, mô hình trồng và chăm sóc cây Lan gấm tỉnh An Giang; (2) Quy trình kỹ thuật nhân giống cây Lan gấm bằng phương pháp tự nhiên; (3) Quy trình kỹ thuật nhân giống Lan gấm bằng phương pháp nuôi cấy mô; (4) Nghiên cứu phân tích hợp chất sinh học và khả năng chống oxy hóa của cao chiết cây Lan gấm; (5) Đánh giá khả năng kháng tế bào ung thư gan và phổi của cao chiết cây Lan gấm; (6) Phân tích khả năng chống oxy hóa MDA và bảo vệ gan của cây Lan gấm; (7) Đánh giá độc tính của cao chiết cây Lan gấm bằng phương pháp đường uống; (8) Đánh giá hiệu quả tăng lực của cao chiết cây Lan gấm. Đề tài xây dựng được mô hình trồng cây Lan gấm trong nhà lưới có diện tích 200 m² với số lượng 3.000 cây Lan gấm; tổ chức lớp tập huấn về quy trình

nhân giống, chăm sóc, bảo quản và sơ chế nguyên liệu từ Lan gấm gồm 30 học viên đến từ các công ty, doanh nghiệp, Hội Đông y và hộ nông dân quan tâm đến lĩnh vực cây dược liệu; nhân giống được 500 cây Lan gấm cây mô và đào tạo được 01 học viên cao học. Có 04 bài báo Khoa học đăng trên Tạp chí Khoa học.

Trung tâm Nghiên cứu Khoa học xã hội và Nhân văn tổ chức Hội thảo Công tác xã hội và Sức khỏe cộng đồng năm 2021

Hội thảo Công tác xã hội và Sức khỏe cộng đồng năm 2021 (lần thứ 15) do Trường Đại học An Giang phối hợp cùng Trường Đại học West Virginia (Mỹ) và Pacific Links Foundation được tổ chức từ ngày 31/5/2021 đến 16/6/2021 trên nền tảng Zoom. Hội thảo nhằm cung cấp kiến thức, phương pháp và trải nghiệm thực tế về công tác xã hội và sức khỏe cộng đồng cho giảng viên, sinh viên các trường đại học, cán bộ và nhân viên công tác xã hội của các cơ quan, đơn vị, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ ở Việt Nam, Campuchia, Lào, Malaysia, Myanmar và Thái Lan. Hội thảo sử dụng đồng thời cả tiếng Việt, tiếng Anh và hoàn toàn miễn phí. Hội thảo năm 2021 bao gồm 12 chủ đề (mỗi chủ đề được trình bày dưới dạng một hội thảo) do từng chuyên gia hoặc nhóm chuyên gia thực hiện, cụ thể như sau: *Hội thảo 1:* Giới thiệu về chứng nghiện và phục- Olivia Dale Pape, M.P.H. *Hội thảo 2:* Phương pháp điều trị sang chấn- Jim Keim, M.S.W., LCSW. *Hội thảo 3:* Người quản lý trường hợp công tác xã hội trong bệnh viện: Không chỉ là tìm kiếm dịch vụ từ thiện cho bệnh nhân - Hieu Wells, M.S.W., LCSW. *Hội thảo 4:* Tạo vỡ kịch của riêng bạn: Chánh niệm, thiền định và giải thoát - Nhina Le Keim, M.S., M.S. *Hội thảo 5:* Thiết kế các hoạt động có ý nghĩa và phù hợp với văn hóa cho người bị chứng sa sút trí tuệ - Kristina M. Hash, Ph.D. LICSW & Michaela Clark M.A., M.S. *Hội thảo 6:* Tổng quan về lập chương trình sức khỏe tâm thần có sự tham gia của cộng - Denis M. Scott, Ph.D. & Stephanie M. Lusk, RN, M.P.H. *Hội thảo 7:* Tìm hiểu kiến thức cơ bản và các vấn đề về sức khỏe tâm thần của người đồng tính nữ, đồng tính nam, chuyển đổi giới tính, song tính, dị tính, liên giới và vô - Tinh Dang, LGSW, MSW, MA; Yen Dao, B.A., B.S.; & Matthew Held, M.S.W. *Hội thảo 8:* Xác định và ứng phó với nạn buôn bán người: Các chiến lược xuyên suốt các hoàn cảnh đa dạng trong bối cảnh quốc tế - Patrick Kerr, Ph.D., Licensed Clinical Psychologist. *Hội thảo 9:* Chiến lược trao quyền để giải quyết bạo lực và sang chấn trong cuộc sống lúc về già) - Michelle D. Hand, Ph.D., M.S.W., L.S.W. *Hội thảo 10:* Công tác xã hội với gia đình: Khái niệm cơ bản và phương pháp trị liệu gia đình - Neal Newfield, Ph.D., LICSW, ACSW & Susan Newfield, RN, Ph.D., PMHCNS-BC. *Hội thảo 11:* Liệu pháp hành vi - nhận thức: Điều trị sang chấn và lo âu - Stephanie McWilliams, Ph.D. M.A. *Hội thảo 12:* Phòng vận tạo động lực (MI) và hiệu quả của nó trong việc thay đổi hành vi - Stephanie McWilliams, Ph.D. M.A.

Trung tâm Khuyến nông thực hiện nhiều mô hình trồng trọt chăn nuôi, phục vụ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Thực hiện mô hình so sánh các giống mè triển vọng (04 giống mè) trên đất lúa: Quy mô 1.000m², với các giống HL VĐ 107, HL VĐ 6, HL VĐ 114, HL VĐ 129, HL VĐ 78 và giống mè địa phương (phường Mỹ Thạnh – Long Xuyên), kết quả nông dân chọn 2 giống VDHL114 và VDHL129 cho năng suất cao nhất từ 1.220kg/ha - 1.300 kg/ha. *Mô hình trồng măng tây xanh kết hợp phân bón hữu cơ:* Quy mô 500m², số lượng 1.000 cây/điểm. ở xã Phước Hưng - An Phú, Lương Phi – Tri Tôn, Vĩnh Tế - Châu Đốc. *Mô hình trồng dưa leo theo hướng hữu cơ:* Quy mô 500m²/điểm ở Khánh Hoà - Châu Phú, Định Thành - Thoại Sơn, Hoà An – Chợ Mới; đã thu hoạch dứt điểm, năng suất mô hình đạt 800-1.000kg/500m² so với đối chứng là 900-1.150kg/500m²; lợi nhuận bình quân mô hình từ 1.767.500-2.760.000đ/500m² và đối chứng (sản xuất truyền thống) từ 2.927.500 - 3.180.000đ/500m²; *Mô hình sản xuất khô qua ghép mướp:* Đã thực hiện trình diễn tại phường Mỹ Thới – Long Xuyên; và các mô hình sản xuất lúa hướng hữu cơ; Mô hình trồng cây sả liên kết tiêu thụ; Mô hình trình diễn so sánh các giống lúa triển vọng; Mô hình trồng nấm rơm dạng trụ phối trộn nguyên liệu bông vải. *Mô hình nuôi heo rừng lai:* Quy mô 03 con/điểm tại TT. Nhà Bàng – Tịnh Biên; Vĩnh Thạnh Trung – Châu Phú; An Hoà – Châu Thành. *Mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học và thảo dược trong chăn nuôi heo thịt:* Đã thực hiện tại xã Long Kiên – Chợ Mới; Vĩnh Ngươn – Châu Đốc, Tân Thạnh – Tân Châu; Vĩnh Lợi – Châu Thành; và các *Mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học và thảo dược trong chăn nuôi dê thịt;* Mô hình nuôi gà thả vườn theo hướng hữu cơ; Mô hình trình diễn giống vịt siêu thịt ATSH. *Mô hình nuôi cá cóc trong ao đất* tại xã Vĩnh Bình – Châu Thành; Mỹ Hoà Hưng – Long Xuyên; Núi Sam – Châu Đốc; và các *Mô hình nuôi vỗ béo lợn bố mẹ;* Mô hình nuôi cá chạch lấu trong ao đất

Trung tâm KN còn tham gia thực hiện các dự án ứng dụng công nghệ cao như: Dự án “Ứng dụng công nghệ cấy máy trong sản xuất lúa tại 01 số tỉnh vùng ĐBSCL; Dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt

Nam (VnSAT); Dự án “Xây dựng và phát triển HTX sản xuất, cung ứng lúa giống chất lượng góp phần xây dựng NTM huyện Thoại Sơn, An Giang”; các đề tài NCKH như: “Ứng dụng công nghệ IoT vào nuôi lợn thương phẩm mật độ cao tại huyện Chợ Mới”; “Đánh giá hiệu quả ứng dụng hệ thống cho ăn điều khiển bằng điện thoại thông minh trong nuôi lợn thương phẩm không bùn mật độ cao ở bể lót bạt tại An Giang”.

Trung tâm Kỹ thuật – Dịch vụ nông nghiệp An Giang thử nghiệm mô hình trồng thử nghiệm nấm mỗi đen trong nhà lưới tại An Giang

Trung tâm Kỹ thuật – Dịch vụ nông nghiệp An Giang đã hỗ trợ cho Hộ nông dân Châu Thị Nương, Thị Trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn thực hiện mô hình trồng thử nghiệm nấm mỗi đen trong nhà lưới kín có máy che kết hợp Pin năng lượng mặt trời để vận hành máy phun sương tạo độ ẩm. Mô hình bố trí từ tháng 5/2021 với số lượng 500 phôi giống trồng trên diện tích 25m², nhiệt độ thích hợp để nấm hình thành quả thể và phát triển tốt trong khoảng 24 – 30°C, độ ẩm từ 95 - 98%. Sau 25 - 30 ngày trồng thì nấm mỗi đen hình thành quả thể, từ khi ra quả thể đến khi nấm phát triển trưởng thành và thu hoạch khoảng 3 - 5 ngày. Thời gian thu hoạch nấm kéo dài từ 45 – 60 ngày tùy điều kiện chăm sóc. Mỗi phôi thu hoạch được 150 - 200gram/vụ trồng. Hiện nay nấm mỗi đen đã cho thu hoạch và được bán lẻ trên thị trường với giá 250.000 - 300.000 đồng/kg. Do nhu cầu của người tiêu dùng ngày càng cao, xu hướng chọn các mặt hàng nông sản ngon, sạch, chất lượng, an toàn cho sức khỏe và có tính dược liệu ngày càng tăng nên sản phẩm về nấm đang được ưa chuộng. Mô hình đã góp phần cung cấp sản phẩm mới có giá trị, chất lượng cho người tiêu dùng. Đây được xem là mô hình tiềm năng và có thể triển khai, nhân rộng với chi phí đầu tư trung bình, thời gian chăm sóc ngắn, mau thu hoạch, mau thu hồi vốn và lợi nhuận khá cao.

Trường Cao đẳng nghề AG với phong trào “Sáng tạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19”

Dịch bệnh COVID-19 ngày càng diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nhiều đến đời sống, sinh hoạt, kinh tế của người dân. Muốn đẩy lùi dịch bệnh, điều cần thiết và quan trọng nhất là ý thức, sự đồng lòng của người dân trên mặt trận phòng, chống dịch. Bằng những hành động thiết thực, sinh viên Trường Cao đẳng Nghề An Giang đã và đang góp sức cùng tỉnh nhà nói riêng và cả nước nói chung trong “cuộc chiến” chống dịch COVID-19. Bắt đầu từ tháng 6-2021, các bạn sinh viên Trường Cao đẳng Nghề An Giang hào hứng với nhiều cuộc thi xoay quanh chủ đề “Sáng tạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19” do trường phát động. Ý tưởng của những hoạt động này xuất phát từ tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp ở các địa phương. Đây là dịp để các sinh viên của trường phát huy sự nhiệt huyết của tuổi trẻ, tận dụng chuyên ngành học, khả năng sáng tạo của bản thân để góp sức, chung tay phòng, chống dịch bệnh. Cụ thể, cuộc thi thiết kế máy rửa tay tự động, tất cả sinh viên của trường đều có thể đăng ký tham gia. Đặc biệt, các sinh viên thuộc khoa Cơ điện tử rất hào hứng đăng ký vì đúng chuyên ngành đang học. Dưới sự hướng dẫn trực tuyến của các giảng viên khoa Cơ điện tử, các bạn tìm hiểu về cấu tạo cơ bản của máy rửa tay tự động, cũng như nguyên lý ứng dụng kiến thức nghề cơ điện tử trong chế tạo và lắp đặt máy. Với những kiến thức và thiết bị được cung cấp, các bạn lựa chọn thành một đội, trong quá trình làm sẽ quay video cụ thể, trình bày ý tưởng tuyên truyền phòng, chống dịch COVID-19 (không quá 7 phút)...

Sau thời gian phát động, chuẩn bị và thực hiện, sinh viên đã thực hành sáng tạo và lắp đặt hoàn chỉnh 20 thiết bị máy rửa tay tự động. Mục đích từ khi phát động cuộc thi, những thiết bị máy rửa tay tự động được sinh viên lắp ráp hoàn thiện được trao tặng cho các trường THPT và một số xã (chủ yếu lắp đặt tại bộ phận “một cửa”) ở các huyện, thị xã, thành phố. Sau khi trao giải các đội thi, Trường Cao đẳng Nghề An Giang đã mang những thiết bị rửa tay tự động đến các địa phương, nhất là các trường THPT để kịp phục vụ kỳ thi tốt nghiệp THPT. Đây là một trong những hoạt động thiết thực mà nhà trường cùng các bạn sinh viên đóng góp sức mình trong công tác phòng, chống dịch của tỉnh nhà. Trong những lúc khó khăn, các bạn trẻ, đoàn viên, thanh niên càng phải thể hiện tinh thần xung kích, cống hiến, góp sức cùng với cộng đồng vượt qua dịch bệnh COVID-19.

Nâng cao năng lực tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội KH&KT

Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam vừa phối hợp với Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Quảng Trị tổ chức Hội thảo “Nâng cao năng lực tư vấn, phản biện và giám định xã hội (TVPB&GDHXH) nhằm thực hiện hiệu quả Kết luận 93-KL/TW ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư”. Kết luận số 93-KL/TW ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước đã đánh giá: “Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội có những đóng góp quan trọng, thiết thực vào việc hoạch định chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của đất nước". Đề phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, bất cập, tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ giải pháp, trong đó có giải pháp về nhiệm vụ TVPB&GĐXH: "Khẩn trương thể chế hóa các chủ trương của Đảng về tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam. Xác định rõ, phân loại nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao; quy định việc đặt hàng của Đảng, Nhà nước đối với Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam trong nhiệm vụ tư vấn, phân biện và giám định xã hội".

Do vậy, Liên hiệp Hội Việt Nam và các Hội thành viên cần tiếp tục khẳng định vai trò, thế mạnh của đội ngũ trí thức KH&CN trong TVPB&GĐXH các dự án phát triển KTXH của đất nước; thực hiện các giải pháp nhằm đổi mới, nâng cao năng lực TVPB&GĐXH để thực hiện có hiệu quả Kết luận số 93-KL/TW ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư trong thời gian tới. Xây dựng cơ chế, chính sách; ban hành quy định về hoạt động TVPB&GĐXH phù hợp với từng địa phương. Chủ động đề xuất các nhiệm vụ TVPB&GĐXH đối với các vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách quan trọng, đặc biệt là các dự án về KH&CN, giáo dục và đào tạo, chính sách xây dựng đội ngũ trí thức. Tiếp tục làm việc với các Sở, ngành để xác định rõ vị trí, vai trò của Liên hiệp Hội trong hoạt động TVPB&GĐXH. Về cơ chế tài chính: Cần chủ động phối với các Bộ, ngành liên quan trong việc kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền ban hành các chính sách tài chính phù hợp. Đồng thời phải tích cực tiếp cận các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện hoạt động TVPB&GĐXH.

Cần tập hợp đội ngũ trí thức KH&CN tham gia hoạt động TVPB&GĐXH: Xây dựng cơ sở dữ liệu ngân hàng chuyên gia theo các lĩnh vực ngành nghề và có cơ chế cập nhật thường xuyên nhằm đảm bảo huy động được những chuyên gia giỏi tham gia TVPB&GĐXH. Đề xuất với chính quyền có cơ chế, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ trí thức, nhất là các chuyên gia, nhà khoa học có uy tín. Xây dựng cơ chế liên kết chuyên gia TU với địa phương, địa phương với địa phương. Tổ chức các lớp tập huấn đào tạo các kỹ năng về TVPB&GĐXH cho cán bộ thực hiện hoạt động TVPB&GĐXH; bố trí cán bộ chuyên trách có trình độ, kinh nghiệm và nhiệt huyết làm công tác TVPB&GĐXH. Xây dựng các diễn đàn khoa học, các hội thảo theo chủ đề đối với những vấn đề xã hội đang quan tâm để đội ngũ trí thức, nhà khoa học có thể trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, tạo cơ hội để các nhà khoa học tiếp cận được nhiều hơn về các chương trình, dự án phát triển KTXH của địa phương.

Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 - 2022

UBND tỉnh An Giang vừa ban hành Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 về việc Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 - 2021, bao gồm 11 nhiệm vụ sau: 1. Nghiên cứu tác động thuốc trừ sâu phospho hữu cơ ảnh hưởng đến chất lượng tinh trùng của người phun thuốc tại tỉnh An Giang và hiệu quả của một số biện pháp can thiệp; 2. Thực trạng kiến thức, thực hành và một số yếu tố liên quan đến phòng chống dịch bệnh Covid-19 của người dân và cán bộ y tế tuyến cơ sở thành phố Long Xuyên tỉnh An Giang năm 2021; 3. Nghiên cứu sản xuất giống cá xác (*Pangasius macronema Bleeker, 1851*) tại An Giang; 4. Nghiên cứu nhu cầu dinh dưỡng, công thức sản xuất thức ăn công nghiệp của cá chạch lấu (*Mastacembelus favus, Hora 1824*); 5. So sánh năng suất, chất lượng giống lúa (Jasmine 85, LT1, LT18 và OM18) với các giống lúa chất lượng cao trong và ngoài nước ở điều kiện canh tác tại tỉnh An Giang; 6. Xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu phục vụ Đề án xây dựng và phát triển thương hiệu gạo An Giang tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; 7. Nghiên cứu phát triển sản xuất và tiêu thụ xoài thơm Vĩnh Hòa gắn với phát triển du lịch sinh thái tỉnh An Giang; 8. Ứng dụng công nghệ viễn thám kết hợp đánh giá chất lượng đất phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng cho các tiểu vùng sản xuất lúa kém hiệu quả do hạn ở tỉnh An Giang; 9. Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển của tỉnh An Giang hiện nay; 10. Nghiên cứu xây dựng mô hình du lịch cộng đồng và điểm du lịch đạt tiêu chuẩn phân hạng sản phẩm OCOP 4 sao, định hướng nâng hạng 5 sao tại tỉnh An Giang; 11. Nghiên cứu xây dựng Bộ công cụ nhận dạng tiêu chí đánh giá và xếp hạng các sản phẩm tham gia Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và các giải pháp phát triển đa dạng, kết hợp nâng hạng cho sản phẩm đạt chứng nhận OCOP tỉnh An Giang.

An Giang ban hành Chương trình hành động về phát triển hạ tầng du lịch tỉnh AG giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 – 2025, UBND Tỉnh AG đã ban hành Chương trình hành động số 300/CTr-UBND ngày 4/6/2021 về phát triển hạ tầng du lịch tỉnh AG giai đoạn 2021-2025. Mục tiêu của giai đoạn này là "giữ chân du khách", với các chỉ tiêu cụ thể sau: Giai đoạn 2021-2025, ngành du lịch An Giang phấn đấu đón 42 triệu lượt khách. Năm 2025, ước đạt 10 triệu lượt khách, trong đó

khách lưu trú chiếm 30%. Giai đoạn 2021-2025, ngành du lịch An Giang dự kiến thu 27.800 tỷ đồng. Năm 2025, tổng doanh thu từ du lịch đạt khoảng 7.000 tỷ đồng. Đến 2025, có thêm ít nhất 01 khu du lịch văn hóa tâm linh hỗn hợp quy mô lớn; có nhà hàng, khách sạn đạt chuẩn 5 sao; có các khu vui chơi, giải trí quy mô lớn tại các khu du lịch trọng điểm và các thành phố lớn như Long Xuyên, Châu Đốc.

Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu là: Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông (đường bộ và đường thủy), đảm bảo các tuyến đường đến các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh được thông thoáng. Thu hút đầu tư nhanh vào lĩnh vực xây dựng nhà hàng, khách sạn, trung tâm thương mại, trung tâm hội nghị, khu vui chơi, giải trí tại các trung tâm, thành phố lớn của tỉnh. Đầu tư, nâng cấp chỉnh trang đô thị, tôn tạo cảnh quan, xây dựng hình ảnh môi trường Xanh - Sạch - Đẹp tại thành phố Long Xuyên và thành phố Châu Đốc. Nâng cấp, tu bổ, bảo tồn các công trình văn hóa tiêu biểu, di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh và cấp quốc gia. Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông hiện đại trong phát triển du lịch. Đẩy mạnh thu hút đầu tư tại các khu, điểm du lịch được qui hoạch của tỉnh, chủ yếu tập trung vào 4 khu trọng điểm, có lợi thế cạnh tranh cao trong vùng. Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ du lịch. Đa dạng hóa các sản phẩm du lịch An Giang, tập trung khai thác các sản phẩm du lịch An Giang có tiềm năng phát triển như: Du lịch gắn với hoạt động nông nghiệp, du lịch đường sông, du lịch sinh thái gắn với cộng đồng, du lịch thể thao giải trí, giải trí về đêm... để thu hút giữ chân du khách. Khai thác đặc trưng riêng của từng địa phương, hình thành “Một địa phương một điểm đến”.

An Giang ban hành Kế hoạch Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025.

Ngày 29/6/2021, UBND Tỉnh AG đã ban hành QĐ số 1406/QĐ-UBND về Kế hoạch Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025; thay thế Quyết định số 1485/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang giai đoạn 2018 – 2025. Đối tượng được hỗ trợ là: a/ Các cá nhân, nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp và doanh nghiệp khởi nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới. Doanh nghiệp khởi nghiệp có thời gian hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu và chưa thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng đối với công ty cổ phần. b) Tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hiệu quả. c) Học sinh, sinh viên; tổ chức/ cá nhân có hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Lĩnh vực ưu tiên được hỗ trợ là: Nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, công nghệ thực phẩm, dịch vụ du lịch, năng lượng tái tạo, công nghệ thông tin, tiêu thủ công nghiệp, logistics và làng nghề truyền thống có hàm lượng KHCN... trong đó chú trọng phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với chuyển đổi số, kinh tế số và kinh tế chia sẻ.

Theo Kế hoạch này thì *Sở Khoa học và Công nghệ* có nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch. Xây dựng kế hoạch, dự toán và bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm, kinh phí từ các chương trình, quỹ, dự án đầu tư, dự án hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế có nội dung phù hợp để triển khai Kế hoạch. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, thực hiện sơ kết giữa kỳ và tổng kết đánh giá, khen thưởng khi kết thúc Kế hoạch. *Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật* có nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức ương tạo giải pháp, ý tưởng sáng tạo có khả năng khai thác thương mại hình thành từ các cuộc thi, hội thi sáng tạo của tỉnh theo nội dung trong Kế hoạch. Ngoài ra, nhiều Sở, ban ngành cũng được giao nhiệm vụ cụ thể. Kèm theo KH là 25 nhiệm vụ cụ thể được giao cho các đơn vị có liên quan.

An Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển và ứng dụng KH&CN vũ trụ đến năm 2030

UBND tỉnh An Giang đã ban hành Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 02/6/2021 triển khai Chiến lược phát triển và ứng dụng KH&CN vũ trụ đến năm 2030 nhằm ứng dụng rộng rãi thành tựu của KH&CN vũ trụ trong các lĩnh vực liên quan đến quốc phòng, an ninh, giao thông, quản lý tài nguyên và môi trường, giám sát và hỗ trợ giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và cung cấp đa dạng dịch vụ, thông tin cho người dân. Kế hoạch sẽ thực hiện hoàn thiện thể chế khung pháp lý quốc gia; triển khai các hình thức truyền thông nâng cao nhận thức về tiềm năng của KH&CN vũ trụ đối với phát triển KTXH, bảo vệ chủ quyền, bảo đảm ANQG và nhận thức của doanh nghiệp về tiềm năng phát triển sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp theo hướng đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực khoa học và công nghệ vũ trụ. Cùng với đó, nghiên cứu phát triển và ứng dụng KH&CN vũ trụ theo hướng đổi mới, sáng tạo dựa trên các

công nghệ ưu tiên để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phát triển các ứng dụng phục vụ công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực có liên quan. Phát triển nguồn nhân lực, tạo điều kiện cho đội ngũ nhân lực trẻ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về KH&CN, đặc biệt lĩnh vực KH&CN vũ trụ (lớp học trực tuyến, hội thảo trình diễn các mô hình online,...); ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu KH&CN chuyên ngành về vũ trụ. Phát triển thị trường, khuyến khích, vận động hình thành các doanh nghiệp theo hướng đổi mới sáng tạo dựa trên sản phẩm, dịch vụ mới từ KH&CN vũ trụ kết hợp với các công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng; bổ sung kịp thời các công nghệ, sản phẩm thuộc lĩnh vực KH&CN vũ trụ vào danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển; triển khai cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển giao công nghệ, các sản phẩm có tính lưỡng dụng giữa dân sự và quốc phòng, an ninh do TƯ ban hành...

An Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030

UBND tỉnh An Giang đã ban hành Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 04/6/2021 triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030. Mục tiêu của Kế hoạch là nhằm triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 phù hợp với điều kiện, tình hình phát triển KTXH của tỉnh AG; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, trên cơ sở đó các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan trong tỉnh vận dụng, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào nhiệm vụ của ngành, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ nội dung Kế hoạch. Kế hoạch sẽ thực hiện các nội dung như: tuyên truyền, nâng cao nhận thức về trí tuệ nhân tạo trong giai đoạn công nghiệp cách mạng lần thứ tư; xây dựng hạ tầng dữ liệu; phát triển hệ sinh thái TTNT; phát triển nguồn nhân lực; tăng cường nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu phát triển công cụ cho hệ trợ giúp quyết định dựa trên trí thức và khai thác dữ liệu phục vụ nghiên cứu TTNT, khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp; tập trung đầu tư cho nghiên cứu, phát triển một số ngành có dữ liệu nền tảng liên thông ở các cấp và được ưu tiên phát triển: nông nghiệp, du lịch, giáo dục, y tế, giao thông, an ninh - quốc phòng và tài nguyên môi trường; thúc đẩy ứng dụng TTNT; thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực TTNT;...

An Giang thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (chỉ số PAPI) năm 2021

Chỉ số PAPI tỉnh An Giang năm 2020 đạt 43,85 điểm xếp hạng 14/63 tỉnh, thành phố cả nước (tăng 7 bậc so với năm 2019), thuộc nhóm các tỉnh đạt điểm cao nhất. Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, UBND tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch số 309/KH-UBND (9/6/2021) thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (Chỉ số PAPI) tỉnh An Giang năm 2021.

Mục tiêu của Kế hoạch này là: Xác định nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả công tác điều hành, quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ công của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; góp phần xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phục vụ nhân dân tốt hơn. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, ngành và địa phương; huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền. Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh; từng bước cải thiện chất lượng quản trị và hành chính công từ tỉnh đến cơ sở (xã, phường, thị trấn), nhằm đáp ứng sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước các cấp trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý cán bộ, công chức, viên chức thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh. Phân đầu Chỉ số PAPI năm 2021, tỉnh An Giang xếp trong nhóm 15/63 tỉnh, thành phố đạt điểm cao nhất trong cả nước.

Năm 2021, An Giang phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1-1,2%

UBND tỉnh AG đã ban hành Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững tỉnh An Giang năm 2021 nhằm đẩy mạnh các giải pháp để giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Đến nay, theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020, toàn tỉnh có 10.232 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,90%/tổng số hộ dân; hộ cận nghèo có 26.655 hộ, chiếm tỷ

lệ 4,94%/tổng số hộ dân; hộ nghèo người dân tộc thiểu số là 2.452 hộ, chiếm tỷ lệ 8,98%/tổng số hộ dân tộc thiểu số. Phân đầu đến cuối năm 2021, phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh từ 1-1,2%; thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ chế, chính sách giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo; đảm bảo 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí theo quy định; miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên theo quy định.

Để đạt được mục tiêu này, tỉnh tăng cường thực hiện các chính sách giảm nghèo như: Hỗ trợ cho vay tín dụng cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, học sinh - sinh viên, hộ dân tộc thiểu số... có nhu cầu về vốn để phát triển sản xuất, tăng thu nhập để cải thiện cuộc sống, vươn lên thoát nghèo. Tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số vùng khó khăn, người dân thuộc vùng đặc biệt khó khăn, người thuộc hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình. Đảm bảo 100% người nghèo, hộ nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế; thực hiện chính sách hỗ trợ 100% thẻ bảo hiểm y tế cho người cận nghèo, hộ cận nghèo; miễn giảm học phí, các khoản đóng góp khác và được hỗ trợ chi phí học tập. Bên cạnh đó, hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với tạo việc làm theo hướng sản xuất hàng hóa trên cơ sở quy hoạch sản xuất nhằm khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, góp phần giảm rủi ro thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu và tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho người dân trên địa bàn; hỗ trợ đa dạng các hình thức sinh kế phi nông nghiệp, ngành nghề dịch vụ, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa bàn. Đồng thời, nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả mô hình liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo.

Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính Phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và xuất khẩu bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022

Nghị quyết nêu ra 5 mục tiêu và 9 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Năm mục tiêu: 1- Phân đầu quyết liệt để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu trong Nghị quyết số 124/2020/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; 2- Tập trung kiểm soát, đẩy lùi dịch COVID-19, phân đầu hoàn thành tiêm chủng đạt miễn dịch cộng đồng trong thời gian sớm nhất có thể; 3- Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; phát triển xuất nhập khẩu, hướng đến cán cân thương mại hài hòa, bền vững; 4- Phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư ngân sách Nhà nước năm 2021 đạt 95-100% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao từ đầu năm. Trong đó đến hết quý III/2021 giải ngân đạt tối thiểu 60% kế hoạch; 5- Giữ vững ổn định chính trị xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; chủ động hội nhập quốc tế toàn diện sâu rộng; gìn giữ môi trường hòa bình, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển nhanh, bền vững.

Nghị quyết đề 9 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm gồm: 1- Tập trung cao độ phòng, chống dịch COVID-19, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội; 2- Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn; 3- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính, chuyên đổi số; 4- Rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, cơ chế, chính sách; 5- Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; 6- Thúc đẩy xuất nhập khẩu, phát triển thương mại hài hòa, bền vững; 7- Các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; 8- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, theo tinh thần “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, truyền cảm hứng và tạo niềm tin cho nhân dân, nâng cao ý thức trách nhiệm, tính tự giác, tích cực thực hiện phòng, chống dịch và thúc đẩy sản xuất kinh doanh; tăng cường giám sát không gian mạng để loại bỏ các thông tin xấu độc; chủ động đấu tranh, phân bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch; 9- Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và thuận lợi cho phát triển đất nước

Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính Phủ nhấn mạnh đến công tác phòng chống Covid-19

Tại NQ này, liên quan đến công tác phòng chống Covid-19, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan Trung ương, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, phương châm “5K + vaccine” và tăng cường ứng dụng công nghệ. Kết hợp hài hòa, hợp lý, hiệu quả giữa phòng ngừa và tấn công dịch bệnh, lấy phòng ngừa là cơ bản, chiến lược, lâu dài, quyết định, tấn công là chủ động, đột phá. Tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, nhưng cũng không được hoang mang, mất bình tĩnh, thiếu bản lĩnh. Rà soát các phương án phòng, chống dịch, rút kinh nghiệm thực tiễn, tham khảo kinh nghiệm quốc tế, thường xuyên cập nhật tình hình dịch bệnh, có kế hoạch cụ thể để chủ động phòng,

chống dịch hiệu quả, nhất là tại các khu công nghiệp, khu đông dân cư, chợ đầu mối thích nghi với dịch bệnh trong mọi tình huống.

Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện chiến lược vaccine, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ Quỹ vaccine phòng, chống COVID-19. Vận động các đối tác đã có cam kết thực hiện giao vaccine đúng tiến độ và trong thời gian sớm nhất. Tổ chức hiệu quả chiến dịch tiêm vaccine phòng COVID-19; tập trung cho các đối tượng ưu tiên, trong đó có các đối tượng thuộc địa bàn, ngành, lĩnh vực là động lực tăng trưởng của nền kinh tế, công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp và trong các ngành thương mại, dịch vụ. Chủ động đàm phán, công nhận kết quả tiêm vaccine với các nước, đặc biệt các quốc gia là đối tác quan trọng của Việt Nam. Tiếp tục thúc đẩy nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ để phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, đặc biệt là các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh. Khuyến khích các doanh nghiệp, địa phương tiếp cận bình đẳng các nguồn vaccine, tuân thủ thực hiện quản lý nhà nước, nhất là kiểm soát chất lượng và cấp phép của Bộ Y tế, dứt khoát không để cạnh tranh không lành mạnh giữa khu vực Nhà nước và tư nhân.

Sản xuất nông nghiệp theo nhu cầu thị trường

Vụ Hè Thu 2021, toàn vùng Nam bộ xuống giống gần 1,6 triệu ha, giảm 11 ngàn ha, năng suất ước đạt 56,5 tạ/ha, tăng 1,4 tạ/ha, sản lượng ước đạt hơn 9 triệu tấn, tăng 120 ngàn tấn so với Hè Thu 2020. Diện tích vụ Hè Thu giảm chủ yếu do chuyển đổi sang trồng rau màu hằng năm, cây ăn quả và nuôi trồng thủy sản có hiệu quả kinh tế cao hơn và nhu cầu nguồn nước tưới ít hơn so với trồng lúa. Diện tích chuyển đổi cây trồng trên đất lúa ước đạt trên 27 ngàn ha, trong đó chuyển đổi cây hằng năm gần 21 ngàn ha. Chuyển đổi chủ yếu là cây ngắn ngày như bắp, đậu phộng, đậu nành và đậu các loại và một số cây ăn quả như cam, bưởi, thanh long, mít. Tuy nhiên, thị trường tiêu thụ nông sản vẫn còn khó khăn trong tình hình dịch Covid ngày càng phức tạp, giá giảm mạnh người sản xuất không có lãi. Song song đó, do giá vật tư và dịch vụ nông nghiệp tăng và nguồn lao động khan hiếm dẫn đến giá thành tăng làm ảnh hưởng đến lợi nhuận..

Để phát triển nông nghiệp bền vững trong thời gian tới, các tỉnh ĐBSCL không những tập trung sản xuất giữ vững sản lượng mà phải quan tâm chuẩn hóa chi phí đầu vào so sánh và đối chiếu chi phí chênh lệch giữa các tỉnh liền kề với nhau nhằm xác định lại mức đầu tư sao cho thấp nhất nhưng sản lượng và chất lượng phải tối đa. Bộ NN và PTNT xác định sản xuất phải gia tăng lợi ích giá trị kinh tế, không chạy theo năng suất và cần tập trung theo hướng đa ngành trên cùng một đơn vị diện tích đất. Hiện ĐBSCL có nhiều mô hình đan xen thích ứng biến đổi khí hậu như Lúa - Tôm, lúa - vịt - cá, lúa - sen... mang lại hiệu quả kinh tế hơn so với trồng lúa. Do đó các địa phương cần tập trung tìm kiếm những mô hình mới phù hợp với điều kiện vùng, đáp ứng được nhu cầu thị trường và đặc biệt sản xuất phải tối ưu hóa chi phí, tối đa hóa lợi nhuận. Bộ trưởng cũng xác định 2 mục tiêu quan trọng trong thời gian tới cho nông nghiệp là phải: (1) Tăng đầu ra (2) Giảm đầu vào. Qua đó cần đẩy mạnh xúc tiến các sản phẩm và cân nhắc khi cung ứng đầu vào để nông nghiệp ngày càng bền vững.

Du lịch nội địa không đóng 'vai phụ' và phải trở thành động lực cho ngành trong bối cảnh dịch COVID-19 vẫn còn diễn biến phức tạp.

Tổng cục Du lịch (Bộ VH TT & DL) phối hợp với Hiệp hội Du lịch Việt Nam tổ chức Diễn đàn du lịch nội địa toàn quốc 2021 tại Ninh Bình với chủ đề "*Du lịch nội địa - động lực khôi phục du lịch Việt Nam trong bối cảnh bình thường mới*". Hội nghị cho rằng khi chưa mở cửa cho khách quốc tế vào Việt Nam, thì phát triển du lịch nội địa là hướng tích cực để duy trì hoạt động của ngành du lịch. Để khắc phục khó khăn, hỗ trợ các địa phương và doanh nghiệp phát triển kinh doanh du lịch nội địa có hiệu quả hơn, đưa du lịch nội địa phát triển ngang hàng với du lịch quốc tế, chúng ta phải thay đổi cách nghĩ, cách làm để phát triển ngành du lịch, trong đó cần phải xác định du lịch nội địa là động lực cho ngành trong bối cảnh dịch COVID-19 vẫn còn diễn biến phức tạp. Thời gian qua, đại dịch COVID-19 đã gây ra những khó khăn chưa từng có, nhưng qua đó cũng giúp các nhà quản trị nhận thấy ngành du lịch chưa đi bằng hai chân vững vàng, đó là phát triển du lịch quốc tế và du lịch nội địa. Các doanh nghiệp lữ hành phải là những người tiên phong để tác động vào du lịch nội địa, biến du lịch nội địa trở thành sản phẩm chính của du lịch, đồng thời là chủ đạo trong cơ cấu du lịch trong bối cảnh mới. Do vậy, các doanh nghiệp lữ hành phải cấu trúc lại, cơ cấu lại chính mình. Muốn làm được điều đó, phải cố gắng hiểu thị trường một cách căn cơ và nhất là phải hiểu được khách hàng cần gì, muốn gì. Phải bắt đầu từ những động tác tưởng chừng như nhỏ nhất, giản đơn nhất để từng bước đạt được mục tiêu đề ra. Các doanh nghiệp lữ hành bên cạnh kích hoạt lại thị trường du lịch nội địa cần gắn với sự tính toán kỹ lưỡng theo từng phân khúc khách hàng, với từng loại hình riêng

để đưa ra sản phẩm phù hợp, tạo được sản phẩm hấp dẫn và kết nối tiêu thụ sản phẩm; phải ứng dụng số hóa để tạo ra các liên kết, thích ứng dịch vụ phù hợp, thông minh, hợp với xu hướng phát triển hiện đại của thời đại công nghệ. Các địa phương cần xác định du lịch nội địa là nhiệm vụ trọng tâm của du lịch hiện nay và các giải pháp cụ thể để phát triển du lịch nội địa.

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC & KỸ THUẬT TỈNH AN GIANG